

Số: 232/TTX-TCCB

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2017

V.v cử dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Khoa học và Công nghệ năm 2017.

Kính gửi : Các đơn vị trong cơ quan

Căn cứ Quyết định số 1487/QĐ - BKHCN ngày 09/6/2017 của Bộ Khoa học Công nghệ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ năm 2017; Công văn số 1858/BKHCN -TCCB ngày 09/6/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Khoa học và công nghệ.

Sau khi xin chủ trương của Ban Lãnh đạo cơ quan, Ban Tổ chức cán bộ hướng dẫn thực hiện cụ thể như sau:

Đề nghị đơn vị xem xét nhu cầu, vị trí làm việc và khả năng của viên chức để cử viên chức dự thi thăng hạng ngạch kỹ sư (hạng III) lên ngạch kỹ sư chính (hạng II); kỹ sư chính (hạng II) lên kỹ sư cao cấp (hạng I) năm 2017 theo các tiêu chuẩn sau:

I. THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I.

Đối với thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kỹ sư chính (hạng II) mã số V.05.02.06 lên kỹ sư cao cấp (hạng I) mã số V.05.02.05 phải bảo đảm đầy đủ các điều kiện sau đây:

1. Đối tượng dự thi:

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kỹ sư chính (hạng II) mã số V.05.02.06 lên kỹ sư cao cấp (hạng I) mã số V.05.02.05 (sau đây viết tắt là thăng hạng chức danh kỹ sư cao cấp (hạng I) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp kỹ sư chính (hạng II) mã số V.05.02.06, hiện đang làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp kỹ sư cao cấp (hạng I) quy định tại điều 8 Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV.

2. Điều kiện dự thi:

Đang giữ chức danh nghề nghiệp kỹ sư chính (hạng II) mã số V.05.02.06, có khả năng đảm nhận vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp kỹ sư cao cấp (hạng I) quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV;

- Được cơ quan sử dụng viên chức đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 (ba) năm liên tục gần nhất (2014,2015,2016); có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi;

- Có thời gian giữ chức danh kỹ sư chính hoặc tương đương tối thiểu 06 (sáu) năm, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh kỹ sư chính (hạng II) mã số V.05.02.06 (tính cả thời gian chuyển tiếp từ ngạch kỹ sư chính, mã ngạch 13.094) tối thiểu là 02 (hai) năm (24 tháng) tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi;

- Được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức có văn bản cử tham dự thi thăng hạng chức danh kỹ sư cao cấp (hạng I).

3. Tiêu chuẩn dự thi:

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh kỹ sư cao cấp (hạng I) phải có đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 của công văn này và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có bằng thạc sỹ trở lên thuộc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 4 (B2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư cao cấp (hạng I) hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về quản lý kinh tế - kỹ thuật chương trình đối với ngạch kỹ sư cao cấp;

- Đã tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ KH và CN cấp quốc gia (hoặc chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ KH và CN cấp bộ, tỉnh) được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và chủ trì ít nhất 02 nhiệm vụ KH và CN cấp cơ sở được nghiệm thu ở mức đạt trở lên.

4. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ đối với trường hợp có một trong các điều kiện sau đây:

- Viên chức có bằng đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ (trường hợp viên chức chỉ có một bằng đại học là đại học ngoại ngữ thì phải đăng ký thi ngoại ngữ khác);

- Viên chức có bằng tốt nghiệp theo trình độ đào tạo hoặc ở trình độ cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I mà học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

b) Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi:

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh kỹ sư cao cấp (hạng I) theo *Mẫu số 01b*;

b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo *Mẫu số 2*, có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý viên chức;

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm đối với viên chức lãnh đạo, quản lý trong thời gian ba năm liên tục (2014;2015;2016) theo *Mẫu số 3b*;

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp kỹ sư cao cấp (hạng I), được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Trường hợp không có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học thì thay bằng bản cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ và kỹ năng tin học ở trình độ theo quy định, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức xác nhận.

Trường hợp có đủ điều kiện được miễn thi môn ngoại ngữ và môn tin học thì phải nộp bản sao các văn bằng, chứng chỉ làm căn cứ xét miễn thi môn ngoại ngữ, tin học.

đ) Bản sao các quyết định cử chủ trì/ tham gia, biên bản nghiệm thu hoặc quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ KH và CN ở mức đạt trở lên; hoặc chứng nhận là tác giả/chủ biên sách chuyên khảo, bài báo khoa học đã được công bố theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp (hạng I).

e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời gian 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ.

g) Bản sao quyết định lương gần nhất;

h) Bản đăng ký tên nhiệm vụ KH và CN (đề án, đề tài, dự án) cấp quốc gia dự kiến xây dựng thuyết minh để dự thi theo *Mẫu số 5b*;

Hồ sơ dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250x340x5mm (theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức), kèm theo 02 ảnh kích thước 4cmx6cm.

II. THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II

1. Đối tượng dự thi:

Đối với thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kỹ sư (hạng III) mã số V.05.02.07 lên kỹ sư chính (hạng II) mã số V.05.02.06 (sau đây viết tắt là thi thăng hạng chức danh kỹ sư chính (hạng II) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp kỹ sư (hạng III) mã số V.05.02.07, đang làm việc tại đơn vị sự

nghiệp công lập, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc tại vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp kỹ sư chính (hạng II) quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV;

2. Điều kiện dự thi:

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh kỹ sư chính (hạng II) phải bảo đảm đủ các điều kiện sau đây:

- Đang giữ chức danh nghề nghiệp kỹ sư (hạng III) mã số V.05.02.07, có khả năng đảm nhiệm vị trí công tác hoặc đang làm vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp kỹ sư chính (hạng II) quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV;

- Được cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 (ba) năm liên tục gần nhất (2014,2015,2016); có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi;

- Có thời gian giữ chức danh kỹ sư hoặc tương đương tối thiểu 09 (chín) năm (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh kỹ sư (hạng III) mã số V.05.02.07 (tính cả thời gian chuyển tiếp từ ngạch kỹ sư, mã ngạch 13.095) tối thiểu là 02 (hai) năm (24 tháng) tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi;

- Được đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức có văn bản cử tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh kỹ sư chính (hạng II).

3. Tiêu chuẩn dự thi:

Viên chức được đăng ký dự thi thăng hạng chức danh kỹ sư chính (hạng II) phải có đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 mục II của công văn này và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có bằng đại học trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư chính (hạng II) hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về quản lý kinh tế - kỹ thuật chương trình đối với ngạch kỹ sư chính;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 (B1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT;

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh ở mức đạt trở lên hoặc tham gia ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên.

4. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ đối với trường hợp có một trong các điều kiện sau đây:

- Viên chức có bằng đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ (trường hợp viên chức chỉ có một bằng đại học là đại học ngoại ngữ thì phải đăng ký thi ngoại ngữ khác);

- Viên chức có bằng tốt nghiệp theo trình độ đào tạo hoặc ở trình độ cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II mà học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

b) Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi:

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh kỹ sư chính (hạng II) theo *Mẫu số 01d*;

b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo *Mẫu số 2*, có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý viên chức;

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sử dụng viên chức đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm đối với viên chức lãnh đạo, quản lý trong thời gian ba năm liên tục (2014;2015;2016) theo *Mẫu số 3d*;

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp kỹ sư chính (hạng II), được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Trường hợp không có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học thì thay bằng bản cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ và kỹ năng tin học ở trình độ theo quy định, được người đứng đầu đơn vị sử dụng viên chức xác nhận.

Trường hợp có đủ điều kiện được miễn thi môn ngoại ngữ và môn tin học thì phải nộp bản sao các văn bằng, chứng chỉ làm căn cứ xét miễn thi môn ngoại ngữ, tin học.

đ) Bản sao các quyết định cử chủ trì/ tham gia, biên bản nghiệm thu hoặc quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ KH và CN ở mức đạt trở lên; hoặc chứng nhận là tác giả/ chủ biên sách chuyên khảo, bài báo khoa học đã được công bố theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp (hạng II).

e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời gian 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ.

g) Bản sao quyết định lương gần nhất;

h) Bản đăng ký tên nhiệm vụ KH và CN (đề án, đề tài, dự án) cấp quốc gia dự kiến xây dựng thuyết minh để dự thi theo *Mẫu số 5b*;

Hồ sơ dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250x340x5mm (theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức), kèm theo 02 ảnh kích thước 4cmx6cm.

Đơn vị lập danh sách viên chức được cử dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp kỹ sư chính (hạng II) và kỹ sư cao cấp (hạng I) năm 2017 theo mẫu số 4b; 4d và kèm theo hồ sơ viên chức dự thi gửi về Ban Tổ chức cán bộ: đ/c Lê Thùy Nga (P.4.10 - ĐT: 2329 - 024.39332152) trước ngày 30/6/2017 để hội đồng sơ tuyển cơ quan kịp xét duyệt gửi Hội đồng thi nâng ngạch Bộ Khoa học và Công nghệ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCCB.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Kim Oanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
Từ Kỹ sư chính (hạng II) lên Kỹ sư cao cấp (hạng I)

Kính gửi:

Đồng kính gửi:.....

Tên tôi là (chữ in hoa): Nam (nữ):

Ngày tháng năm sinh:

Nơi ở hiện nay:

Đơn vị công tác:

Chức vụ:

Trình độ chuyên môn cao nhất:

Ngày tháng năm được tuyển dụng vào biên chế:

Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay: mã số:

Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay:

Hệ số lương hiện hưởng: ngày tháng năm xếp: / /

Sau khi nghiên cứu các quy định về việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành KH&CN từ hạng II lên hạng I năm 2017 tại Công văn số ngày của và các văn bản hiện hành khác, tôi tự đánh giá

.....
.....
.....
.....

Tôi làm đơn này kính đề nghị xem xét cho tôi được tham dự kỳ thi thăng hạng viên chức từ Kỹ sư chính (hạng II) lên Kỹ sư cao cấp (hạng I).

Tôi xin trân trọng cảm ơn.

Tài liệu gửi kèm theo đơn này gồm có: , ngày tháng năm

1.
2.
3.
4.
5.
6.

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
Từ Kỹ sư (hạng III) lên Kỹ sư chính (hạng II)

Kính gửi:

Đồng kính gửi:.....

Tên tôi là (chữ in hoa): Nam (nữ):

Ngày tháng năm sinh:

Nơi ở hiện nay:

Đơn vị công tác:

Chức vụ:

Trình độ chuyên môn cao nhất:

Ngày tháng năm được tuyển dụng vào biên chế:

Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay: mã số:

Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay:

Hệ số lương hiện hưởng: ngày tháng năm xếp: / /

Sau khi nghiên cứu các quy định về việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành KH&CN từ hạng III lên hạng II năm 2017 tại Công văn số ngày của và các văn bản hiện hành khác, tôi tự đánh giá

Tôi làm đơn này kính đề nghị xem xét cho tôi được tham dự kỳ thi thăng hạng từ Kỹ sư (hạng III) lên Kỹ sư chính (hạng II).

Tôi xin trân trọng cảm ơn.

Tài liệu gửi kèm theo đơn này gồm có:, ngày tháng năm

1.

2.

3.

4.

5.

6.

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 2

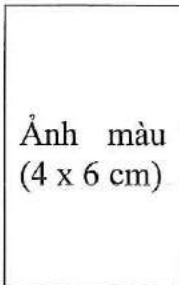
Mẫu SYLLVC ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ.

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức.....

Số hiệu viên chức:

Cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức

SƠ YẾU LÝ LỊCH VIÊN CHỨC



1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):

2) Tên gọi khác:.....

3) Sinh ngày:tháng.....năm.....,Giới tính (nam, nữ):

4. Nơi sinh: Xã, Huyện....., Tỉnh

5) Quê quán: Xã, Huyện....., Tỉnh

6) Dân tộc:, 7) Tôn giáo:

8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay:

(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:

11) Ngày tuyển dụng:...../...../....., Cơ quan tuyển dụng:

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)

13) Công việc chính được giao:

14) Chức danh nghề nghiệp viên chức:Mã số:

Bậc lương:....., Hệ số:....., Ngày hưởng:/...../....., Phụ cấp chức vụ:.....

Phụ cấp khác:.....

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất:

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)

15.3- Lý luận chính trị:15.4- Quản lý nhà nước:.....

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,)

15.5- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

15.6- Ngoại ngữ:15.7- Tin học:.....

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D,...) (Trình độ A, B, C,...)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:/...../....., Ngày chính thức:...../...../.....

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội:

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ:/...../....., Ngày xuất ngũ:/...../....., Quân hàm cao nhất:

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú)

20) Sở trường công tác:

21) Khen thưởng:

22) Kỷ luật:

(Hình thức cao nhất, năm nào)

(về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:...., Cân nặng: kg, Nhóm máu:

24) Là thương binh hạng:/.....,

Là con gia đình chính sách:

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân:Ngày cấp:/...../.....

26) Số sổ BHXH:

27) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm-Đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
...../... - .../...
...../... - .../...
...../... - .../...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT VIÊN CHỨC
trong 03 năm 2014, 2015, 2016
(Dùng cho thi thăng hạng Kỹ sư cao cấp - hạng I)

Họ và tên viên chức:

Đơn vị công tác:

1 - Phẩm chất đạo đức:

.....
.....
.....

2 - Năng lực chuyên môn:

.....
.....
.....

3 - Tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động:

.....
.....
.....

4 - Quan hệ với đồng nghiệp:

.....
.....
.....

Xét điều kiện, quá trình công tác của cá nhân và theo nhu cầu của đơn vị, chúng tôi nhất trí cử Ông (Bà) tham dự kỳ thi thăng hạng từ Kỹ sư chính (hạng II) lên Kỹ sư cao cấp (hạng I) năm 2017.

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT VIÊN CHỨC
trong 03 năm 2014, 2015, 2016
(Dùng cho thi thăng hạng Kỹ sư chính - hạng II)

Họ và tên viên chức:

Đơn vị công tác:

1 - Phẩm chất đạo đức:

.....
.....
.....

2 - Năng lực chuyên môn:

.....
.....
.....

3 - Tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động:

.....
.....
.....

4 - Quan hệ với đồng nghiệp:

.....
.....
.....

Xét điều kiện, quá trình công tác của cá nhân và theo nhu cầu của đơn vị, chúng tôi nhất trí cử Ông (Bà) tham dự kỳ thi thăng hạng từ Kỹ sư (hạng III) lên Kỹ sư chính (hạng II) năm 2017.

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

BỘ, NGÀNH.....

Mẫu số 5b

TỈNH, THÀNH PHỐ.....

**BẢN ĐĂNG KÝ TÊN THUYẾT MINH NHIỆM VỤ KH&CN
KỶ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC KH&CN TỪ KỸ
SƯ CHÍNH (HẠNG II) LÊN KỸ SƯ CAO CẤP (HẠNG I) NĂM 2017**

1. Họ và tên:

2. Chức vụ:

3. Cơ quan công tác:

4. Điện thoại liên hệ: CQ....., DD.....

5. Tên nhiệm vụ:.....

.....
.....
.....
.....

Thuộc lĩnh vực KH&CN.....

Ngày.....tháng... năm 200

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

